

Đánh Giá Chính Sách Tuyển Sinh Của Trường Thi Tuyển



Ngày 17 Tháng 6 Năm 2025

Bối Cảnh



Năm 2021, Ủy Ban Trường Học Boston đã bỏ phiếu sửa đổi chính sách tuyển sinh của trường thi tuyển của BPS nhằm thúc đẩy việc tiếp cận công bằng hơn trên toàn thành phố vào ba trường trung học phổ thông tuyển sinh chọn lọc của học khu chánh.

- Một Nhóm Đặc Nhiệm của Ủy Ban Trường Học đã nghiên cứu các chính sách tuyển sinh có thể thực hiện được, với các mục tiêu:
 - mở rộng nhóm ứng viên;
 - duy trì sự nghiêm túc trong học tập; và
 - tạo ra một cộng đồng học sinh thể hiện tốt hơn sự đa dạng về chủng tộc, kinh tế xã hội và địa lý của tất cả học sinh trong Thành Phố Boston
- Dựa trên công việc của Nhóm Đặc Nhiệm, Tổng Giám Đốc Học Khu Chánh đã đề xuất và Ủy Ban Trường học đã phê duyệt một chính sách tuyển sinh mới rằng:
 - Xem xét điểm tổng hợp của học sinh, bao gồm điểm GPA và điểm đánh giá MAP
 - Phân phối số lượng thư mời vào trường thi tuyển bằng nhau cho mỗi tầng lớp kinh tế xã hội của Boston, và
 - Thêm điểm cho học sinh dựa trên trường học (Tiêu Đề I), cũng như điểm cho học sinh sống trong nhà ở công cộng, vô gia cư hoặc được DCF chăm sóc (15 điểm)
- Chính sách này cần được xem xét lại toàn diện sau 5 năm để phân tích kết quả của những thay đổi chính sách. Vào tháng 12 năm 2024, chúng tôi đã thông báo sẽ tiến hành phân tích để tìm hiểu các cơ hội sửa đổi chính sách nhằm đảm bảo rằng học sinh có trình độ cao từ mọi khu phố và mọi trường học đều có cơ hội vào trường thi tuyển, và mọi học sinh và gia đình ở Boston đều có một suất học tại BPS.

Chính Sách Tuyển Sinh Hiện Tại



BƯỚC 1: Tất cả các khu vực điều tra dân số Boston đều được đánh giá dựa trên tỷ lệ phần trăm người sống dưới mức nghèo khổ; tỷ lệ phần trăm hộ gia đình có chủ sở hữu; tỷ lệ phần trăm gia đình do cha hoặc mẹ đơn thân làm chủ hộ; tỷ lệ phần trăm hộ gia đình có tiếng Anh hạn chế; và trình độ học vấn. Các khu vực điều tra dân số được chia thành 4 bậc kinh tế xã hội dựa trên dân số trẻ em trong độ tuổi đi học, từ lớp 5 đến lớp 8 (không phân biệt là các em học ở trường nào) tính theo ACS trung bình của Thành phố.

BƯỚC 2: Điểm của tất cả các ứng viên vào trường thi tuyển đều được chuyển đổi sang cùng một thang điểm và kết hợp với điểm thi MAP để tạo thành điểm tổng hợp. Điểm chiếm 70% và điểm thi chiếm 30% điểm tổng hợp.

BƯỚC 3: Điểm bổ sung được cộng vào điểm tổng hợp của ứng viên dựa trên a) việc họ có theo học tại một trường có từ 40% học sinh trở lên được xác định là có hoàn cảnh kinh tế khó khăn hay không, và b) việc họ có sống trong nhà ở BHA, đang được DCF giám hộ hay đang trong tình trạng vô gia cư hay không.

BƯỚC 4: Thư mời sẽ được gửi đến các ứng viên có điểm cao nhất ở mỗi bậc, với số lượng thư mời bằng nhau cho mỗi bậc. Nếu tất cả các suất học tại trường nguyện vọng đầu tiên của ứng viên đã hết, ứng viên sẽ được mời đến trường nguyện vọng 2.

Những Thay Đổi Trong Chính Sách Tuyển Sinh (2020 - 2025)

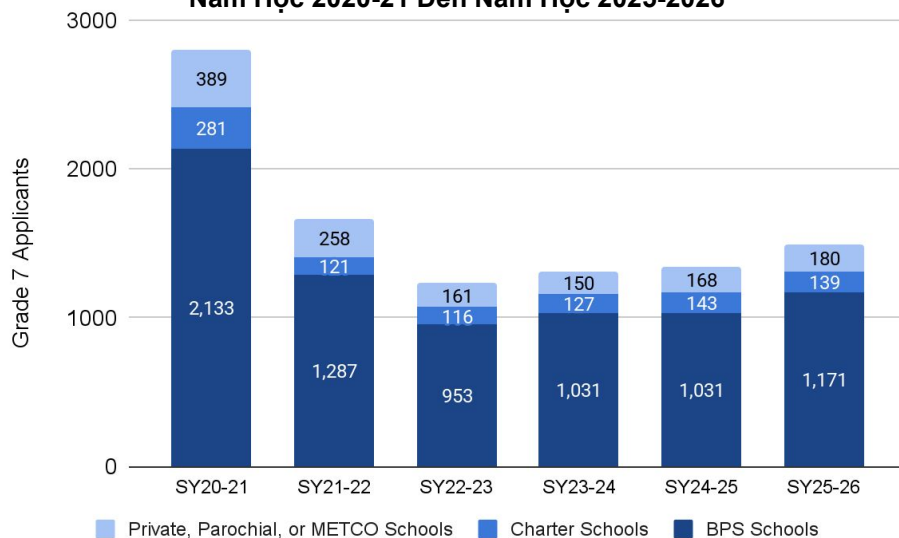
Mặc dù chính sách hiện hành yêu cầu xem xét lại sau mỗi năm năm, BPS đã thực hiện một số điều chỉnh hàng năm để đáp ứng với việc phân tích dữ liệu và thông tin phản hồi. Những thay đổi này được phản ánh trong bảng dưới đây.

Năm Tuyển Sinh	Chính Sách
Năm Học 2020-2021	Xếp Hạng Toàn Thành Phố (ISEE + Điểm)
Năm Học 2021-2022	20% Toàn Thành Phố + 80% Mã bưu chính (Chỉ tính điểm)
Năm Học 2022-2023	Bậc (8) + Điểm Cộng (10/15) (Chỉ tính điểm)
Năm Học 2023-2024	Bậc (8) + Điểm Cộng (10/15) (Điểm + MAP)
Năm Học 2024-2025	Bậc (8) + Điểm Cộng (xác định theo bậc/15) (Điểm + MAP)
Năm Học 2025-2026	Bậc (4) + Điểm Cộng (xác định theo bậc/15) (Điểm + MAP)

Tác Động Của Chính Sách Đến Nhóm Ứng Viên

- Số lượng ứng viên vào các trường thi tuyển cho lớp 7 đã tăng từ Năm Học 2022-2023 đến Năm Học 2025-2026.
- Những thay đổi về chính sách góp phần làm giảm số lượng ứng viên từ Năm Học 2020-2021:
 - Việc kiểm tra theo trường đã được áp dụng trong Năm Học 2020-2021, dẫn đến số lượng ứng viên BPS cao hơn so với những năm trước.
 - Trong Năm Học 2021-2022, chính sách đã đưa ra yêu cầu điểm trung bình GPA ở mức B và học sinh phải xếp hạng ít nhất một trường thi tuyển mới được coi là ứng viên đủ điều kiện. Những năm trước không có yêu cầu về điều kiện.

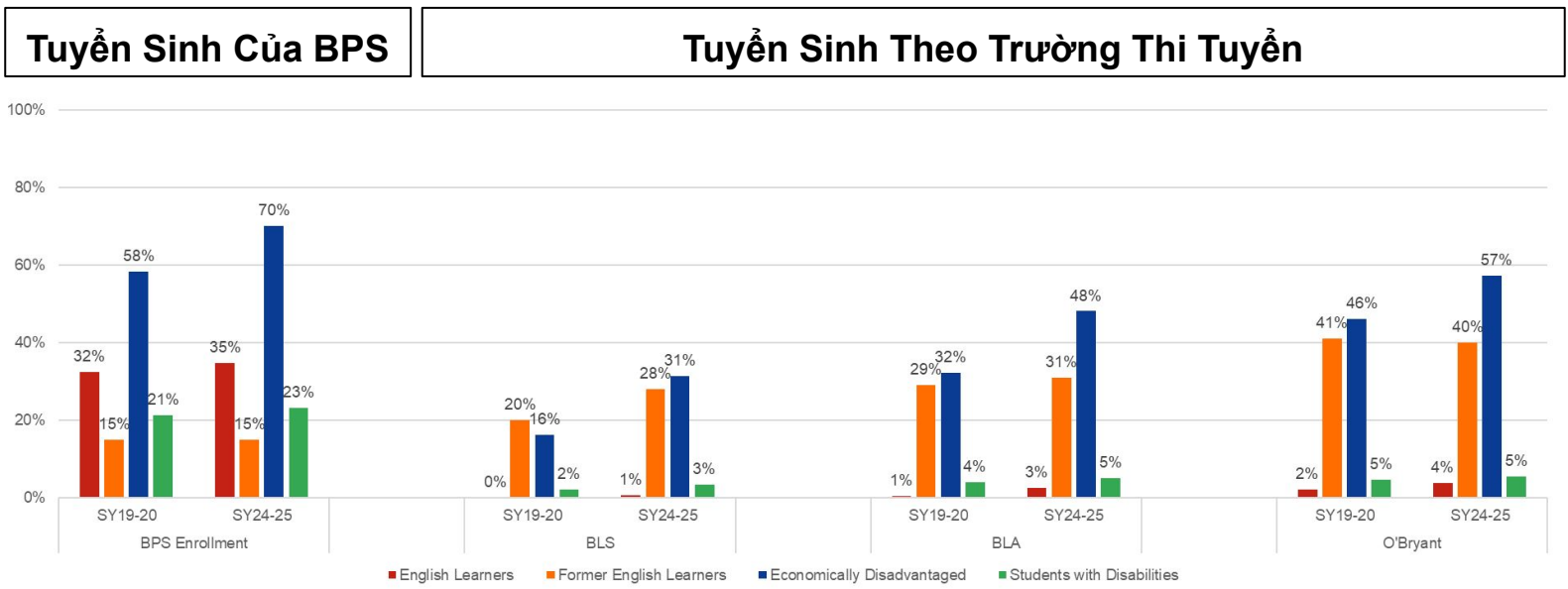
Ứng Viên Lớp 7 Ttheo Loại Trường
Năm Học 2020-21 Đến Năm Học 2025-2026



Tác Động Của Chính Sách Đến Việc Tuyển Sinh: Các Nhóm Học Sinh



Biểu đồ dưới đây cho thấy tỷ lệ học sinh học tiếng Anh, học sinh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và học sinh khuyết tật theo học tại mỗi trường thi tuyển và toàn học khu chánh trong Năm Học 2019-2020 và Năm Học 2024-2025.

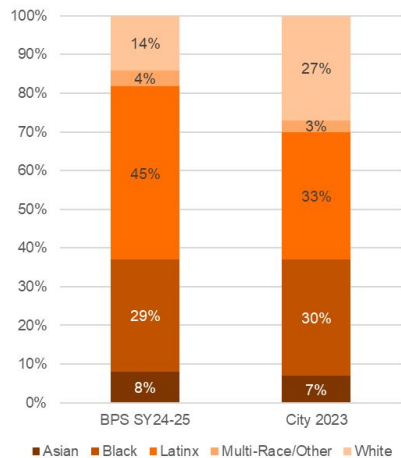


Tác Động Của Chính Sách Đến Việc Tuyển Sinh: Chủng Tộc & Dân Tộc



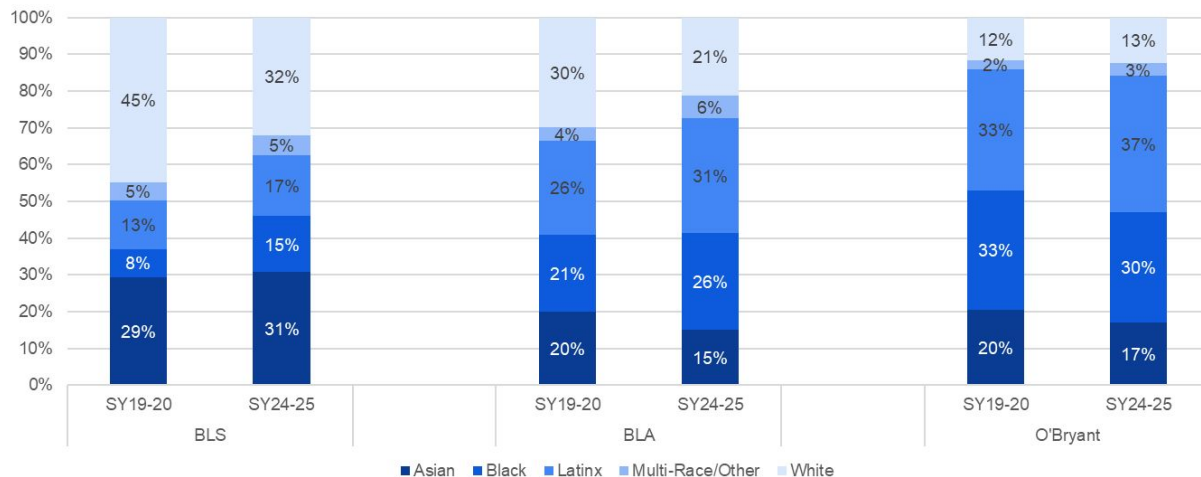
Biểu đồ dưới đây thể hiện sự phân bố theo chủng tộc của học sinh theo học tại mỗi trường thi tuyển và toàn học khu chánh trong năm học 2019-2020 và năm học 2024-2025.

Nhân Khẩu Học Của BPS & Thành Phố*



*Trẻ Em Boston Từ 5-17 Tuổi, nguồn: Khảo Sát Cộng Đồng Hoa Kỳ Năm 2023

Tuyển Sinh Theo Trường Thi Tuyển



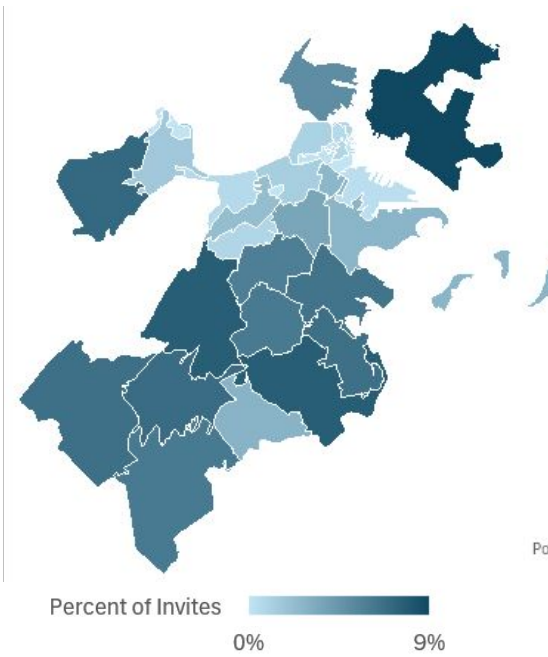
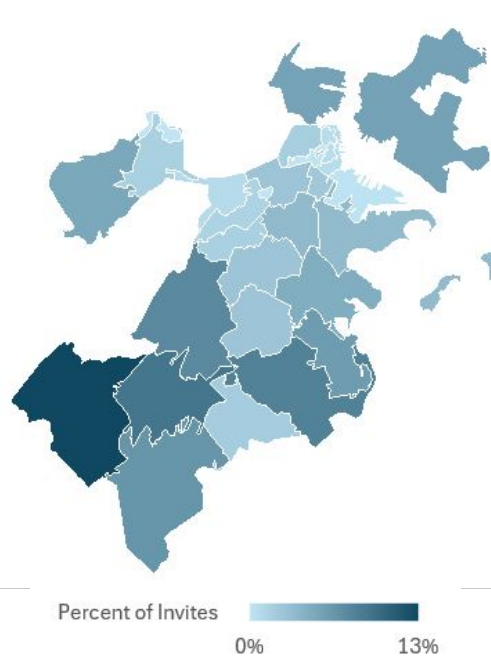
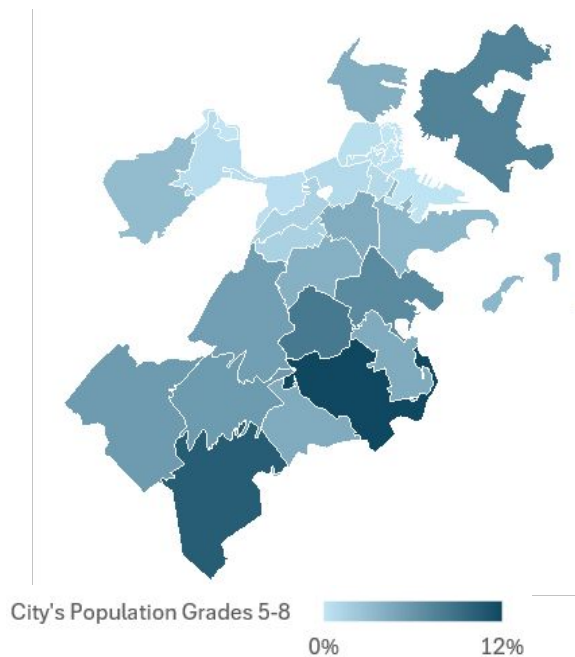
Tác Động Của Chính Sách Đến Thư Mời: Địa Lý

Thư mời hiện được phân bổ rộng rãi hơn trên toàn thành phố, so với thư mời được gửi trong năm học 2020-2021.

Toàn Thành Phố

Năm Học 2020-2021

Năm học 2025-2026



Tác Động Của Chính Sách Lên Thự Mời theo Bậc

- Cơ hội nhận được lời mời vào trường thi tuyển của học sinh rất khác nhau tùy thuộc vào trường và tầng lớp kinh tế xã hội.
- Có nhiều ứng viên hơn, do đó, sự cạnh tranh để được mời vào trường thi tuyển cũng cao hơn, ở các tầng lớp kinh tế xã hội cao hơn. Từ năm học 2022-2023 đến năm học 2024-2025, tỷ lệ được mời ở Bậc 1 trung bình đạt 99,4%, so với 45,7% ở Bậc 8.

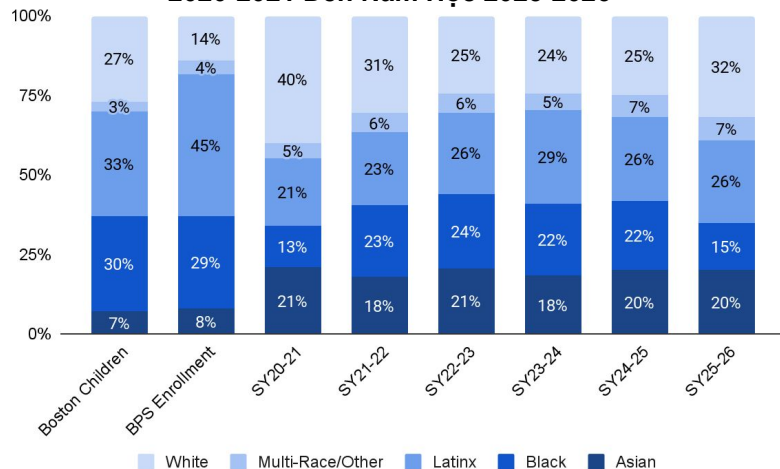
	Năm Học 2022-2023			Năm Học 2023-2024			Năm Học 2024-2025			Năm Học 2025-2026		
Phân Cấp	Ứng Viên	Thự Mời Nhập Học	Xếp Hạng	Ứng Viên	Thự Mời Nhập Học	Xếp Hạng	Ứng Viên	Thự Mời Nhập Học	Xếp Hạng	Ứng Viên	Thự Mời Nhập Học	Xếp Hạng
1	116	115	99,1%	125	124	99,2%	115	115	100,0%	317	245	77,3%
2	99	99	100,0%	131	128	97,7%	141	124	87,9%			
3	110	110	100,0%	111	111	100,0%	123	121	98,4%	382	245	64,1%
4	134	133	99,3%	141	128	90,8%	144	124	86,1%			
5	115	114	99,1%	131	128	97,7%	159	123	77,4%	377	245	65,0%
6	155	143	92,3%	182	127	69,8%	197	123	62,4%			
7	234	143	61,1%	262	127	48,5%	199	123	61,8%	414	245	59,2%
8	320	143	44,7%	272	127	46,7%	270	123	45,6%			
Tổng Cộng	1283	1000	77,9%	1355	1000	73,8%	1348	976	72,4%	1490	980	65,8%

Tác Động Của Chính Sách Đến Thư Mời: Hồ Sơ Nhân Khẩu Học

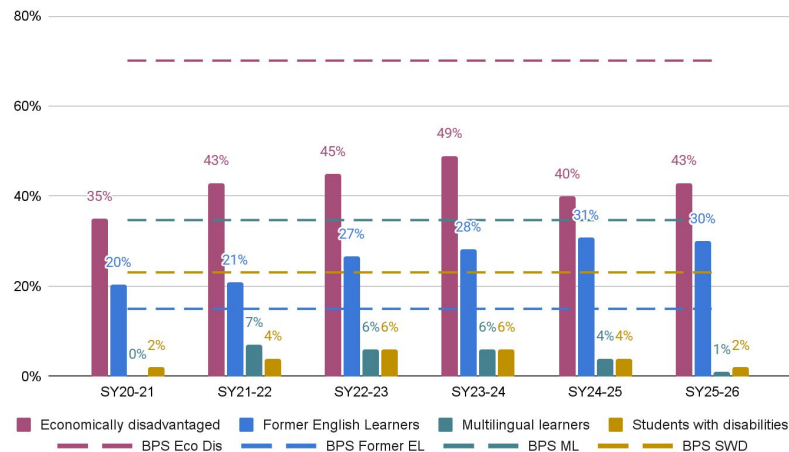


- Các nhóm học sinh nhận được thư mời vào một trong ba trường thi tuyển có tính đại diện hơn cho trẻ em trong độ tuổi đi học tại Boston.

Thư Mời vào Lớp 7 Theo chủng Tộc Từ Năm học 2020-2021 Đến Năm Học 2025-2026



Thư Mời Lớp 7 Theo Nhóm Học Sinh Từ Năm Học 2020-2021 Đến Năm Học 2025-2026



Tác Động Của Chính Sách: Điểm Tổng Hợp

- Điểm tổng hợp tối thiểu để nhận được thư mời thay đổi tùy theo tầng lớp kinh tế xã hội và trường thi tuyển. (Mỗi bậc kinh tế xã hội bao gồm các khu vực điều tra dân số Boston có đặc điểm kinh tế xã hội tương đương.)
- Học sinh Bậc 4 cần điểm tổng hợp cao hơn để nhận được thư mời vào các trường thi tuyển, so với học sinh Bậc 1.

Phân Cấp	Lớp 7 - Điểm Tổng Hợp Tối Thiểu Của Học Sinh Nhận Được Thư Mời								
	Năm Học 2023-2024			Năm Học 2024-2025			Năm Học 2025-2026		
	BLS	BLA	OB	BLS	BLA	OB	BLS	BLA	OB
1	83,7	68,7	67,8	80,5	65,6	64,6	92,8	82,8	82,7
2	86,1	71,8	64,8	86,6	77,6	76,2	95,1	86,4	88,3
3	73,5	69,1	68,0	82,3	67,5	63,7	95,1	85,6	88,7
4	83,8	75,7	71,3	86,9	75,9	74,4	97,4	91,1	93,2
5	86,0	74,2	71,1	89,2	76,1	76,0	—	—	—
6	94,4	87,8	86,7	97,9	88,9	88,8	—	—	—
7	100,2	97,5	97,2	97,3	91,1	90,6	—	—	—
8	99,1	97,4	97,1	98,8	97,1	96,5	—	—	—

Phân Tích Các Lựa Chọn Chính Sách



Vào tháng 12 năm 2024, chúng tôi đã thông báo sẽ tiến hành phân tích để tìm hiểu các cơ hội sửa đổi chính sách nhằm đảm bảo rằng học sinh có trình độ cao từ mọi nơi tại Boston và mọi trường học đều có cơ hội vào trường thi tuyển, và mọi học sinh và gia đình ở Boston đều có một suất học tại BPS.

Chúng tôi đã đặt ra những câu hỏi sau đây:

- **Tính toán và tính quy mô các bậc học kinh tế xã hội:** Phân chia bậc dựa trên số lượng ứng viên thay vì số lượng trẻ em từ lớp 5 đến lớp 8 sẽ có tác động như thế nào? Chính sách này có thể xem xét tình trạng kinh tế xã hội của cá nhân không?
- **Học sinh có điểm số đặc biệt cao:** Chính sách có thể đảm bảo học sinh có điểm số đặc biệt cao nhận được thư mời vào trường mà các em lựa chọn không?
- **Cơ Hội Tiếp Cận Cho Học Sinh Khuyết Tật Và Học Sinh Đa Ngôn Ngữ:** Chính sách này có thể cung cấp hỗ trợ cho các học sinh khuyết tật và học sinh đa ngôn ngữ không?
- **Trải Nghiệm Của Học Sinh:** Trải nghiệm của học sinh sau khi nhập học tại các trường thi tuyển là gì?

Phân Tích Các Lựa Chọn Chính Sách



- Học sinh khuyết tật và học sinh đa ngôn ngữ hiện tại vẫn chưa có đại diện đầy đủ tại các trường thi tuyển của BPS. Học sinh tại các trường thi tuyển có tỷ lệ học sinh đã từng học tiếng Anh cao hơn so với toàn học khu chánh (15%).
- Công việc của chúng tôi nhằm tăng cường khả năng tiếp cận các trường thi tuyển không chỉ dừng lại ở các chính sách tuyển sinh mà còn cần thêm thời gian để phát triển một cơ cấu hỗ trợ, nhân sự và thay đổi cơ sở vật chất rộng lớn hơn, dài hạn hơn (ở cả cấp học khu chánh và cấp trường) để phù hợp với bất kỳ thay đổi nào về chính sách.
- Các nhà nghiên cứu từ Tufts University và Loyola University of Chicago đang tiến hành một nghiên cứu về trải nghiệm của học sinh tại các trường thi tuyển, dự kiến sẽ được công bố vào cuối năm nay. Báo cáo sẽ giúp xác định những cấu trúc và phương thức thực hành nào nên được ưu tiên để hỗ trợ học sinh và môi trường học đường tại các trường thi tuyển.

Kết Quả Mong Muốn Của Việc Phân Tích Chính Sách

- Duy trì cơ cấu cơ bản của việc phân phối thu mõi ở khắp các tầng lớp kinh tế xã hội
- Đảm bảo rằng những học sinh đạt điểm cao nhất từ mọi khu phố và mọi trường đều có lộ trình đi đến trường thi tuyển.
- Đơn giản hóa chính sách để chính sách trở nên dễ hiểu nhất có thể cho tất cả các nhóm cử tri, trong đó mỗi yếu tố đều có cơ sở lý luận rõ ràng và có thể được BPS triển khai hiệu quả.
- Xây dựng một chính sách được thiết kế để duy trì sự ổn định trong nhiều năm.

Quá Trình



Mùa Xuân

Dữ Liệu

Kiểm tra xem dữ liệu có phù hợp với kết quả mong muốn và các lĩnh vực cần xem xét

Mùa Hè

Các Bên Liên Quan

Tham gia thảo luận về dữ liệu, các biến số và các tình huống có thể xảy ra với Ủy Ban Trường Học và Tổng Giám Đốc Học Khu Chánh

Mùa Thu

Cập Nhật Chính Sách

Sau khi tham gia thảo luận, Tổng Giám Đốc Học Khu Chánh có thể đưa ra khuyến nghị cuối cùng, bao gồm bất kỳ thay đổi nào đối với chính sách, có thời gian thảo luận trước khi bỏ phiếu

Khám Phá Biến Số: Điểm Dựa Trên Trường Học

Điểm này là gì:

Điểm dựa trên trường học hiện được cho học sinh thuộc các nhóm sau:

- Học sinh theo học tại các trường có từ 40% học sinh trở lên có hoàn cảnh kinh tế khó khăn (Tiêu Đề I) nhận được tối đa 10 điểm, bằng với “chênh lệch bậc học”
- Học sinh được DCF chăm sóc, vô gia cư hoặc sống trong nhà ở công cộng BHA nhận được 15 điểm.

Các Điểm Quyết Định Có Thể Có:

- Giữ nguyên hoặc xóa bỏ điểm dựa trên trường
- Giữ nguyên, xóa bỏ, thay đổi hoặc mở rộng điều kiện nhận điểm BHA/Vô Gia Cư/DCF (bao gồm cả học sinh sống trong nhà ở cho thuê theo mục 8)

Liên Hệ Với Kết Quả Mong Muốn:

- Điểm dựa trên trường khó giải thích và khó thay đổi sự cạnh tranh cho các suất học trong một bậc kinh tế xã hội.
- Bằng cách nâng điểm tổng hợp của một số học sinh lên trên 100, điểm dựa trên trường có thể gây khó khăn về mặt toán học cho một số học sinh có điểm tổng hợp cao, không có điểm, để nhận được thư mời.

Tác Động Của Điểm Bỏ Sung



- Mặc dù điểm thưởng dựa trên trường được thiết kế để tính đến sự chênh lệch giữa các trường, nhưng điểm thưởng không có tác động lớn đến cơ cấu học sinh của các trường thi tuyển.
- Tỷ lệ học sinh nhận được điểm đã tăng lên mỗi năm.

Năm Tuyển Sinh	Điểm Dựa Trên Trường Học	Điểm Dựa Trên Nhà Ở	Không Có Điểm
2022-2023	63%	6%	31%
2023-2024	65%	7%	28%
2024-2025	70%	6%	24%
2025-2026	73%	6%	21%

Khám Phá Biến Số: Vòng Xét Tuyển Toàn Thành Phố

Vòng xét tuyển toàn thành phố là gì:

Một số trường dựa trên kỳ thi ở Hoa Kỳ sử dụng vòng xét tuyển toàn thành phố để mời những học sinh có điểm tổng hợp cao nhất, trước khi phân phối số lượng thư mời còn lại theo từng bậc. Ví dụ:

- 20% suất đầu tiên của mỗi trường được phân bổ cho những học sinh có điểm tổng hợp cao nhất và xếp hạng trường đó là lựa chọn số 1; HOẶC
- 20% suất đầu tiên toàn thành phố sẽ được phân bổ cho những học sinh có điểm tổng hợp cao nhất, những học sinh này sẽ nhận được thư mời vào trường lựa chọn đầu tiên

Điểm Quyết Định Có Thể Có:

- Có nên tổ chức vòng tuyển sinh toàn thành phố hay không
- Trong vòng tuyển sinh toàn thành phố: 20% số suất tuyển sinh toàn thành phố hoặc 20% số suất tuyển sinh theo từng trường

Liên Hệ Với Kết Quả Mong Muốn:

- Vòng tuyển sinh toàn thành phố là một phương tiện để đảm bảo những học sinh có điểm tổng hợp cao nhất có cơ hội vào các trường thi tuyển.
- Việc áp dụng vòng tuyển sinh toàn thành phố sẽ phân bổ lại một số suất tuyển sinh trước đây được phân bổ theo tầng lớp kinh tế xã hội, và sẽ tác động đến đặc điểm nhân khẩu học của những học sinh được mời.

Khám Phá Biến Số: Tính Quy Mô Bậc Học Theo Ứng Viên



Tính quy mô bậc học theo ứng viên là gì:

Chúng tôi đã khám phá khả năng tạo ra bốn bậc học kinh tế xã hội dựa trên nhóm ứng viên, thay vì dựa trên số trẻ em trong độ tuổi đi học trong các khu vực điều tra dân số.

Điểm Quyết Định Có Thể Có:

Giữ nguyên bậc học theo khu vực dựa trên số trẻ em trong độ tuổi đi học, hoặc chuyển sang bậc học dựa trên số học sinh nộp đơn vào các trường thi tuyển

Liên Hệ Với Kết Quả Mong Muốn:

- Các bậc học dựa trên điều tra dân số có cùng số lượng trẻ em trong độ tuổi đi học (nhưng số lượng ứng viên theo bậc học khác nhau), trong khi các bậc học dựa trên ứng viên được phân loại hàng năm để có cùng số lượng ứng viên ở mỗi bậc.
- Việc tính quy mô ứng viên tạo ra các nhóm có quy mô bằng nhau ở mỗi bậc học, điều này sẽ mang lại tỷ lệ mời tương tự từ mỗi bậc học.
- Các bậc học dựa trên ứng viên có thể sẽ làm tăng tính đại diện từ các khu vực có nhiều ứng viên hơn, khiến tỷ lệ này kém đại diện về mặt địa lý.
- Các bậc học dựa trên ứng viên sẽ tạo ra những thử thách về việc vận hành, có thể gây nhầm lẫn cho một số ứng viên và có thể trì hoãn việc mời tuyển.

Mô Phỏng



Mô phỏng sử dụng dữ liệu từ các năm tuyển sinh trước để tạo ra các kịch bản “nếu như”.

- Các tình huống này có thể cung cấp cho quý vị thông tin chi tiết sâu sắc về việc một thay đổi trong chính sách có thể thay đổi kết quả như thế nào bằng cách sử dụng dữ liệu thực tế
- Các tình huống này giả định rằng nhóm ứng viên không thay đổi đáng kể qua từng năm
- Các tình huống này không hoàn hảo. Các mô phỏng không thể dự đoán những thay đổi về chính sách có thể thay đổi hành vi như thế nào

Tổng Quan Về Mô Phỏng



Bảng này hiển thị tổng quan về ba mô phỏng, sử dụng dữ liệu ứng viên từ năm học 2024-2025 và năm học 2025-2026:

	Phân Cấp	Vòng Xét Tuyển Toàn Thành Phố?	Điểm dựa trên trường học?	Điểm dựa trên nhà ở?
Chính Sách Hiện Tại	Quy mô dựa trên nhóm học sinh lớp 5-8 trên toàn thành phố	Không 100% thư mời được phân phối theo bậc	Có Dựa trên chênh lệch bậc	Có 15
Mô Phỏng A	Quy mô dựa trên số lượng ứng viên vào các trường thi tuyển	Không 100% thư mời được phân phối theo bậc	Không	Có 10
Mô Phỏng B	Quy mô dựa trên nhóm học sinh lớp 5-8 trên toàn thành phố	Có 20% thư mời tại mỗi trường được phân phối trên toàn thành phố; 80% thư mời được phân phối theo cấp bậc	Không	Có 10
Mô Phỏng C	Quy mô dựa trên nhóm học sinh lớp 5-8 trên toàn thành phố	Có 20% thư mời chung được phân phối trên toàn thành phố; 80% thư mời được phân phối theo bậc	Không	Có 10

Kết Quả Mô Phỏng: Nhóm Ứng Viên Năm Học 2024-2025



Bảng dưới đây minh họa tỷ lệ thư mời theo bậc thay đổi như thế nào trong bốn kịch bản.

Phân Cấp	Chính Sách Hiện Tại			Mô Phỏng A			Mô Phỏng B			Mô Phỏng C		
	Ứng Viên	Thư Mời Nhập Học	Tỷ Lệ Thư Mời Nhập Học	Ứng Viên	Thư Mời Nhập Học	Tỷ Lệ Thư Mời Nhập Học	Ứng Viên	Thư Mời Nhập Học	Tỷ Lệ Thư Mời Nhập Học	Ứng Viên	Thư Mời Nhập Học	Tỷ Lệ Thư Mời Nhập Học
1	261	244	93%	335	244	73%	261	213	82%	261	214	82%
2	290	244	84%	340	244	72%	290	226	78%	290	221	76%
3	383	244	64%	336	244	73%	383	246	64%	383	248	65%
4	414	244	59%	337	244	72%	414	291	70%	414	292	71%
Tổng Cộng	1348	976	72%	1348	976	72%	1348	976	72%	1348	975	72%

Kết Quả Mô Phỏng: Nhóm Ứng Viên Năm Học 2025-2026



Bảng dưới đây minh họa tỷ lệ thư mời theo bậc thay đổi như thế nào trong bốn kịch bản.

Phân Cấp	Chính Sách Hiện Tại			Mô Phỏng A			Mô Phỏng B			Mô Phỏng C		
	Ứng Viên	Thư Mời Nhập Học	Tỷ Lệ Thư Mời Nhập Học	Ứng Viên	Thư Mời Nhập Học	Tỷ Lệ Thư Mời Nhập Học	Ứng Viên	Thư Mời Nhập Học	Tỷ Lệ Thư Mời Nhập Học	Ứng Viên	Thư Mời Nhập Học	Tỷ Lệ Thư Mời Nhập Học
1	317	245	77%	372	245	66%	317	216	68%	317	212	67%
2	382	245	64%	370	245	66%	382	232	61%	382	227	59%
3	377	245	65%	373	245	66%	377	247	66%	377	246	65%
4	414	245	59%	375	245	65%	414	285	69%	414	295	71%
Tổng Cộng	1490	980	66%	1490	980	66%	1490	980	66%	1490	980	66%

Kết Quả Mô Phỏng: Các Nhóm Học Sinh



Bảng dưới đây hiển thị tỷ lệ phần trăm tổng số thư mời được gửi đến học sinh trong mỗi nhóm học sinh khác nhau, sử dụng nhóm ứng viên năm học 2024-2025 và nhóm ứng viên năm học 2025-2026, trên mỗi lựa chọn mô phỏng.

Nhóm Học Sinh	BPS NĂM HỌC 2024-2025	Thư Mời Năm Học 2020-2021	Năm Học 2024-2025			
			Chính Sách Hiện Tại	Mô Phỏng A	Mô Phỏng B	Mô Phỏng C
Học Sinh Đa Ngôn Ngữ	35%	0,5%	3,4%	1,5%	2,5%	2,6%
Học Sinh Đã Từng Học Tiếng Anh	15%	20%	30,2%	27,4%	27,7%	27,6%
Học Sinh Khuyết Tật	23%	2,2%	4,0%	3,2%	3,8%	3,6%
Học Sinh Có Hoàn Cảnh Khó Khăn về Kinh Tế	70%	34,7%	39,2%	34,2%	35,5%	35,3%

Nhóm Học Sinh	Năm Học 2025-2026			
	Chính Sách Hiện Tại	Mô Phỏng A	Mô Phỏng B	Mô Phỏng C
Học Sinh Đa Ngôn Ngữ	1,3%	1,1%	1,1%	1,1%
Học Sinh Đã Từng Học Tiếng Anh	30,0%	28,4%	28,4%	28,0%
Học Sinh Khuyết Tật	2,4%	2,8%	3,1%	3,2%
Học Sinh Có Hoàn Cảnh Khó Khăn về Kinh Tế	42,8%	40,3%	40,3%	39,7%

Kết Quả Mô Phỏng: Sắc Tộc



Bảng dưới đây hiển thị tỷ lệ phần trăm tổng số thư mời được gửi đến học sinh được phân loại theo chủng tộc, sử dụng nhóm ứng viên năm học 2024-2025 và nhóm ứng viên năm học 2025-2026, trên mỗi tùy chọn mô phỏng.

Sắc Tộc	Bệnh Viện Nhi	Năm Học 2020-2021	Năm Học 2024-2025					Năm Học 2025-2026				
		Thư Mời Nhập Học	Ứng Viên	Chính Sách Hiện Tại	Mô Phỏng A	Mô Phỏng B	Mô Phỏng C	Ứng Viên	Chính Sách Hiện Tại	Mô Phỏng A	Mô Phỏng B	Mô Phỏng C
Châu Á	7%	21%	16%	20%	20%	20%	20%	16%	20%	19%	20%	19%
Da Đen	30%	14%	20%	20%	18%	19%	19%	19%	15%	15%	15%	15%
La-tinh	33%	21%	27%	25%	22%	22%	22%	30%	26%	25%	24%	24%
Khác	3%	5%	7%	6%	6%	6%	6%	7%	7%	8%	8%	8%
Da Trắng	27%	40%	29%	27%	31%	31%	31%	28%	32%	33%	34%	34%

Kết Quả Mô Phỏng: Điểm Tổng Hợp



Bảng đầu tiên bên dưới hiển thị điểm tổng hợp tối thiểu và trung bình cho mỗi trường thi, sử dụng nhóm ứng viên năm học 2024-2025 và nhóm ứng viên năm học 2025-2026, trên mỗi phương án mô phỏng. Bảng thứ hai hiển thị điểm tối đa cho những học sinh không nhận được thư mời vào bất kỳ trường nào trên mỗi phương án mô phỏng.

Trường Học	Năm Học 2024-2025								Năm Học 2025-2026							
	Chính Sách Hiện Tại		Mô Phỏng A		Mô Phỏng B		Mô Phỏng C		Chính Sách Hiện Tại		Mô Phỏng A		Mô Phỏng B		Mô Phỏng C	
	Tối Thiểu	Trung Bình	Tối Thiểu	Trung Bình	Tối Thiểu	Trung Bình	Tối Thiểu	Trung Bình	Tối Thiểu	Trung Bình	Tối Thiểu	Trung Bình	Tối Thiểu	Trung Bình	Tối Thiểu	Trung Bình
BLS	84,5	99,1	84,5	95,7	82,7	95,3	84,2	95,7	92,8	101,0	86,2	96,4	87,2	96,6	88,0	96,7
BLA	72,7	91,2	73,5	87,8	69,9	87,5	69,7	87,0	82,8	92,7	77,3	88,1	76,3	87,9	76,5	87,9
O'Bryant	72,7	89,9	73,7	85,8	70,9	85,1	71,3	85,3	82,7	94,0	77,4	88,3	77,8	88,5	77,8	88,5

	Năm Học 2024-2025				Năm Học 2025-2026			
	Chính Sách Hiện Tại	Mô Phỏng A	Mô Phỏng B	Mô Phỏng C	Chính Sách Hiện Tại	Mô Phỏng A	Mô Phỏng B	Mô Phỏng C
Không Được Mời	97,4	95,0	95,0	89,7	96,9	95,9	93,5	93,5

Quá Trình



Mùa Xuân

Dữ Liệu

Kiểm tra xem dữ liệu có phù hợp với kết quả mong muốn và các lĩnh vực cần xem xét

Mùa Hè

Các Bên Liên Quan

Tham gia thảo luận về dữ liệu, các biến số và các tình huống có thể xảy ra với Ủy Ban Trường Học và Tổng Giám Đốc Học Khu Chánh

Mùa Thu

Cập Nhật Chính Sách

Sau khi tham gia thảo luận, Tổng Giám Đốc Học Khu Chánh có thể đưa ra khuyến nghị cuối cùng, bao gồm bất kỳ thay đổi nào đối với chính sách, có thời gian thảo luận trước khi bỏ phiếu